

外国籍市民の皆さんへ

がいこくせきしみん みな こま とき そうだんさき せいかつ ひつよう じょうほう
外国籍市民の皆さんが、困った時の相談先や生活に必要な情報をまとめました。

We have compiled a list of places to seek advice when you are in trouble and information necessary for daily life for foreign residents.

Para os cidadãos estrangeiros, compilamos informações sobre onde ir quando estiver com problemas e informações que você precisa no seu dia a dia.

针对外国公民，我们整理了遇到麻烦时去哪里的信息以及日常生活中需要的信息。

외국적 시민 여러분이, 곤란했을 때의 상담처나 생활에 필요한 정보를 정리했습니다.

Para los ciudadanos extranjeros, hemos recopilado información sobre dónde ir cuando tienen problemas y la información que necesitan en su vida diaria.

Đối với công dân nước ngoài, chúng tôi đã tổng hợp thông tin về nơi sẽ đến khi bạn gặp khó khăn và thông tin bạn cần trong cuộc sống hàng ngày.

れんらくさき あつぎし しみんこうりゅうぶ しみんきょうどうすいしんか
【連絡先】 厚木市 市民交流部 市民協働推進課 ☎046-225-2215



● にほんご きょうしつ 日本語教室

Japanese class/Aula de japonês/日语班/일본어교실/clase japonesa/lớp học tiếng nhật

さんか かた ちよくせつ きょうしつ き
参加する方は直接、教室へ来てください。

にほんご ぼご ぼぶんか たいせつ
日本語をおぼえるとともに、母語・母文化も大切にしましょう！



● がいこくじん そうだんまどぐち 外国人相談窓口

Consultation for foreigners/Consulta de estrangeiro/外国人咨询/외국인 상담/
Consulta de extranjeros/Tư vấn người nước ngoài

ポルトガル語・スペイン語・英語で、生活の困りごと、
悩みを外国人相談員に相談できます。



つうやく しえん



通訳支援

interpreter / intérprete / 口译员 / 통역사 / intérprete / thông dịch viên

しゃくしょ

てつづ

市役所などの手続きが、スムーズにできるよう、
スペイン語・ベトナム語の通訳・翻訳のお手伝いをします。



だ かた



ごみの出し方

How to dispose of garbage / Como tirar o lixo / 如何倒垃圾 / 쓰레기 배출 방법 /
Como sacar la basura / Cách vứt rác

くわ

かんきようじぎょうか

れんらく

詳しくは、環境事業課へ連絡してください。



さいがいじ

ひなんばしょ



災害時の避難場所

Evacuation sites in the event of a disaster / Local de evacuação em caso de desastre /
发生灾害时的避难场所 / 재해시 피난 장소 / Lugar de evacuación en caso de desastre. /
Nơi sơ tán khi xảy ra thảm họa

くわ

ききかんりか

れんらく

詳しくは、危機管理課へ連絡してください。



にほん

せいかつ



日本の生活ルール

Japanese life rules / Regras de vida japonesas / 日本人的生活规则 / 일본 생활 규칙 /
reglas de la vida japonesa / quy tắc sống của người Nhật

くわ

しゅつにゅうこくざいりゅうかんりちょう

み

詳しくは、出入国在留管理庁HPを見てください。



たげんご しえん



多言語支援センター

Multilingual Support Center Kanagawa / Centro de Apoio Multilíngue de Kanagawa /
多种语言支援中心神奈川 / 다국어 지원센터 가나가와 /
Centro de Apoio Multilíngue de Kanagawa / Trung tâm hỗ trợ đa ngôn ngữ Kanagawa

くわ

たげんご しえん

み

詳しくは、多言語支援センターかながわHPを見てください。

